

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 9 năm 2013

## TỜ TRÌNH

### Về việc xin chủ trương chính trị, xây dựng hệ thống thoát lũ sông Trà Khúc và mở rộng Quốc lộ 1 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 64.35
DEN	Ngày 20/9/13
Chuyển:	Tại buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ với lãnh đạo tỉnh Quảng

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Ngãi vào ngày 13/9/2013, lãnh đạo tỉnh đã báo cáo và xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ về việc chính trị, xây dựng hệ thống thoát lũ sông Trà Khúc và mở rộng Quốc lộ 1 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. UBND tỉnh kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và giải trình thêm về 02 dự án trên như sau:

#### 1. Dự án: Quy hoạch, chính trị và xây dựng hệ thống thoát lũ sông Trà Khúc đoạn từ đập Thạch Nham đến Cửa Đại.

Trà Khúc là dòng sông lớn nhất và đóng vai trò rất quan trọng đối với việc phát triển kinh tế, nhất là kinh tế nông nghiệp và kinh tế du lịch của tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, việc phát huy giá trị dòng sông này trong những năm qua chưa được thực hiện tốt. Nguyên nhân chủ yếu là do hiện nay dòng sông bị bồi lấp ở phía giữa sông, làm cản trở dòng chảy và gây xói lở hai bên bờ. Chính vì vậy, dòng sông thường bị cạn và thiếu nước phục vụ sản xuất trong mùa hè, trong khi mùa đông thì thoát nước không kịp, gây xói lở nghiêm trọng hai bên bờ và ngập lụt lớn làm thiệt hại đến tính mạng và tài sản của nhân dân ở vùng hạ lưu.

Để giải quyết vấn đề này, UBND tỉnh đã ký hợp đồng với Hội Tưới tiêu Việt Nam lập quy hoạch chính trị và thoát lũ sông Trà Khúc. Dự án quy hoạch đang được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thỏa thuận để phê duyệt theo quy trình, quy định. Trên cơ sở Quy hoạch chính trị dòng sông được lập nêu trên, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, thông nhất cho tỉnh lập và triển khai thực hiện dự án chính trị, thoát lũ sông trà Khúc, với nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Quy hoạch, chính trị và xây dựng hệ thống thoát lũ sông Trà Khúc đoạn từ đập Thạch Nham đến Cửa Đại, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Quy mô dự án: Chiều dài 38 km.
3. Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 4.500 tỷ đồng.
4. Thời gian thực hiện: khoảng 10 năm.

## 5. Về nguồn vốn đầu tư:

Hiện nay, đã có nhà đầu tư (Liên doanh giữa Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Trường Thành và Tập đoàn Phúc Lộc) đề nghị được đầu tư dự án theo phương thức: Trước mắt sẽ đầu tư kè chống sạt lở hai bên bờ Sông từ Thạch Nham đến cửa Đại, kinh phí thực hiện theo nguyên tắc lấy thu bù chi từ nguồn tận thu cát nạo vét từ sông Trà Khúc thuộc phạm vi chính trị dòng chảy để phục vụ thi công xây dựng các công trình trong nước và một phần xuất khẩu.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép tỉnh triển khai dự án theo phương thức trên; đồng thời, xem xét hỗ trợ một phần vốn ngân sách Trung ương cho tỉnh thực hiện dự án này trong trường hợp nguồn thu từ tận thu cát không đủ.

## 2. Dự án: Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1045+780-Km1063+877 (từ nút giao giữa đường Tịnh Phong - cảng Dung Quất II với Quốc lộ 1 đến nút giao giữa đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi với Quốc lộ 1).

2.1 Hiện trạng tuyến: Quy mô đường cấp III đồng bằng, nền đường rộng 12m, mặt đường rộng 11m (02 làn xe cơ giới), trong đó đoạn qua thành phố Quảng Ngãi từ Km1057 - Km1060+260 (dài 3,26km) đã mở rộng đủ 04 làn xe cơ giới.

### 2.2. Sự cần thiết phải mở rộng:

Đây là tuyến đi qua Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, Khu Công nghiệp Tịnh Phong đến thị trấn Sơn Tịnh, thành phố Quảng Ngãi và đi qua thị trấn La Hà đến nút giao đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi nên hiện nay lưu lượng phương tiện tham gia giao thông rất đông, trong khi đó hiện trạng tuyến đường chỉ có 02 làn xe cơ giới.

Tại Km1045+780/QL1 nằm phía Bắc thành phố Quảng Ngãi, là nút giao giữa đường Tịnh Phong - cảng Dung Quất II với Quốc lộ 1, nên đoạn tuyến từ thành phố Quảng Ngãi đến Km1045+780 lưu lượng tham gia giao thông rất đông. Khi đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi hình thành thì phương tiện tham gia giao thông, nhất là phương tiện vận chuyển hàng hoá, dịch vụ của 02 Khu công nghiệp này đi lên đường cao tốc thông qua đường Tịnh Phong – cảng Dung Quất II là chủ yếu, vì đi theo hướng từ Km1045+780 qua đường Tịnh Phong – cảng Dung Quất II đến đường cao tốc khoảng 4km. Do đó, trong thời gian đến mật độ phương tiện tham gia giao thông từ phía Bắc thành phố Quảng Ngãi đến đường cao tốc chủ qua tập trung trên đoạn Quốc lộ 1 này, nên trong tương lai đoạn Quốc lộ 1 từ thành phố Quảng Ngãi đến Km1045+780 sẽ trở nên quá tải.

Tại Km1063+877/QL1 là nút giao giữa đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi với QL1, lưu lượng xe tham gia trên tuyến đường cao tốc đi vào khu vực phía Nam thành phố Quảng Ngãi chủ yếu tập trung qua tuyến QL1 đoạn qua thị trấn La Hà nên khi đường cao tốc hoàn thành đưa vào sử dụng

thì mật độ giao thông trên đoạn tuyến này sẽ tăng cao hơn (vì khoảng cách từ nút giao Km1063+877/QL1 đến thành phố Quảng Ngãi là gần nhất, khoảng 3,8km). Bên cạnh đó, đoạn tuyến từ Km1063+877 vào phía Nam của tỉnh được đầu tư mở rộng 20,5m và cầu Bàu Giang (Km1060+297) được mở rộng mặt cắt ngang là 20,5m nên đoạn tuyến này sẽ tạo thành nút thắt nên có nguy cơ gây mất an toàn giao thông rất cao.

Từ những nội dung phân tích ở trên thì việc mở rộng tuyến QL1 đoạn từ Km1045+780 – Km1063+877 phù hợp với quy mô chung của dự án là 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe thô sơ (mặt cắt ngang rộng 20,5m) là hết sức cần thiết.

2.3. Tổng chiều dài đoạn tuyến đề nghị cho mở rộng là: 18km, tổng mức đầu tư ước khoảng 700 tỷ đồng (chỉ tính cho khối lượng mở rộng mỗi bên 01 làng xe cơ giới, riêng phần nâng cấp đã có trong dự án được duyệt và hiện nay đang chuẩn bị triển khai thi công).

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ thống nhất và chỉ đạo triển khai việc mở rộng quốc lộ 1A đoạn tuyến nêu trên.

Rất mong Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chấp thuận./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH. Vy445.



Cao Khoa